

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

Bản án số: 95/2025/HS-ST
Ngày 26-12-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Vĩnh

Ông Vũ Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Trinh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/HSST-QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Z, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2002, tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn P, Đặc khu A, thành phố Hải phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hải V và bà Hoàng Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18 tháng 9 năm 2025; có mặt.

- Bị hại: Cháu Đoàn Thị Y (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đoàn Phú U, sinh năm 19xx; nơi cư trú: TDP X, phường Z, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

Cháu Tô Anh O, sinh ngày 31 tháng 10 năm 20xx; nơi cư trú: Số xx, TDP Đ, phường Z, thành phố Hải Phòng; có mặt. Người đại diện hợp pháp của cháu Tô

Anh O là bà Nguyễn Thị M và ông Tô Tiên N; cùng nơi cư trú: Số xx, TDP Đ, phường Z, thành phố Hải Phòng; bà M có mặt, ông N vắng mặt.

Cháu Đỗ Thị Y; sinh ngày 29 tháng 3 năm 20xx; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Z, thành phố Hải Phòng; có mặt. Người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Thị Y là bà Phạm Thị Q và ông Đỗ Đắc Đ, cùng nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Z, thành phố Hải Phòng; ông Đ có mặt, bà Q vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 26 phút ngày 28/6/2025, Nguyễn Văn Z điều khiển xe mô tô biển số 15AN-074.87 chở cháu Lê Phương H, sinh 20xx con của chị Lê Thị P (bạn gái Z) trú tại tổ dân phố 4, phường P, thành phố Hải Phòng đi trên đường 351 hướng từ cầu Kiến An sang An Dương. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Hoà Bình, phường H, quận A, xe mô tô của Z đã đâm vào xe đạp điện không đeo biển số do cháu Đoàn Thị Y, sinh 2011, trú tại tổ dân phố X, phường H điều khiển chở theo Tô Anh O và Đỗ Thị Y đều sinh năm 20xx, trú tại tổ dân phố Đ, phường H đi hướng ngược lại, đang chuyển hướng sang đường làm cả hai xe bị đổ xuống đường. Hậu quả Phương bị chấn thương sọ não nặng, được đưa đi cấp cứu đến 09h15 phút ngày 29/6/2025 thì chết; Nguyễn Văn Z bị chấn động não, vết thương phần mềm vùng mặt được đưa đi bệnh viện điều trị, ngày 04/7/2025 ra viện; cháu U, cháu Y, cháu H bị xây xước nhẹ không phải điều trị.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn tại đường 351 thuộc địa phận tổ dân phố Hòa Bình, phường Hồng Thái, quận An Dương. Mặt đường trải nhựa áp phan bằng phẳng, lòng đường rộng 11m, có 2 chiều đường được phân định bằng vạch sơn vàng không liên tục ở giữa. Vị trí xảy ra tai nạn tại chiều đường từ Kiến An đi An Dương cách lề đường 02 mét ngay trước quán Thành Ốc 86. Liên kề quán ốc có lối mở đi vào khu dân cư rộng 9,5m, cách lối mở về phía cầu Kiến An 18m có biển cảnh báo “Khu vực nguy hiểm, các phương tiện giảm tốc độ”.

Khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô 15AN-074.87 bị hư hỏng phần đầu; lớp bánh trước có vết trượt xước cao su màu đen, bám dính tạp chất màu trắng, xanh (dạng sơn); ốp nhựa mặt nạ bị dập vỡ. Xe đạp điện bị hư hỏng phần sườn xe; ốp nhựa bảo vệ bàn đạp chân người điều khiển bên phải và ốp nhựa bảo vệ liên kề phía dưới bị bung bật, vỡ khuyết, trượt xước mất sơn, bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ phải sang trái.

Kết luận giám định số 2061/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “Dấu vết trượt xước mất cao su màu đen, bám dính tạp chất màu trắng và màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ ngoài vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe ở mặt lăn lớp bánh trước xe mô tô biển số 15AN-074.87, phù hợp với dấu vết bung bật, vỡ khuyết nhựa màu trắng,

bề mặt trượt xước mất sơn (màu trắng và màu xanh), bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ phải sang trái ở cạnh ngoài bên phải phía sau ốp bàn để chân người điều khiển phía trước bên phải và ốp nhựa bảo vệ liền kề phía dưới trên xe đạp điện không đeo biển số. Xe mô tô biển số 15AN-074.87 đâm vào xe đạp điện”.

Kết luận giám định tử thi số 1985/KL-KTHS ngày 29/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với Đoàn Thị Y, kết luận: Các thương tích trên nạn nhân có đặc điểm hình thành theo cơ chế va đập, cọ xát với vật tày. Nguyên nhân chết của nạn nhân do chấn thương sọ não.

Kết quả xét nghiệm ngày 28/6/2025 của Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp xác định: Nguyễn Văn Z không có nồng độ cồn trong máu, âm tính với chất ma túy sau khi xảy ra tai nạn. Z có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/10/2023.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Z khai: Khoảng hơn 20 giờ ngày 28/6/2025, Z điều khiển xe mô tô biển số 15AN-074.87 chở cháu Hoàng từ Kiến An sang An Dương để đón chị Yến. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Hòa Bình, phường Hồng Thái, Z đi với tốc độ khoảng 40-50 km/h ở làn đường bên phải, do trời tối, không chú ý quan sát, không phát hiện được biển cảnh báo và xe đạp điện đang sang đường nên không giảm tốc độ làm xe mô tô đâm vào xe đạp điện gây tai nạn.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 15AN-074.87 cho chị Lê Thị Hải Yến là chủ sở hữu, trả lại chiếc xe đạp điện cho gia đình cháu Tô Anh Thư. Trả lại cho Nguyễn Văn Z 01 giấy phép lái xe hạng A1 cấp ngày 06/10/2023. 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ tai nạn chuyển theo hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Z đã bồi thường cho gia đình nạn nhân 150.000.000 đồng, gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì khác. Xe mô tô và xe đạp điện bị hư hỏng nhẹ, chủ phương tiện tự sửa chữa không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn Z về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đoàn Phú U có mặt tại phiên tòa khai: Sau khi vụ án xảy ra giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường thiệt hại. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không còn yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Những người làm chứng tại phiên tòa khai phù hợp với nội dung Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Z phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Z từ (15) tháng đến (18) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ (30) đến (36) tháng tính từ ngày tuyên án. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp kết luận giám định về nguyên nhân chết của bị hại Đoàn Thị Y, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 20 giờ 26 phút ngày 28/6/2025, trên đường 351 đoạn thuộc tổ dân phố Hòa Bình, phường Hồng Thái, quận An Dương (nay là phường Z), thành phố Hải Phòng; Nguyễn Văn Z điều khiển xe mô tô biển số 15AN-074.87 chở cháu Lê Phương Hoàng theo hướng từ Kiến An đi An Dương đã đâm vào xe đạp điện do cháu Đoàn Thị Y điều khiển chở Tô Anh Thư và Đỗ Phạm Triệu Vy gây tai nạn làm cháu Phương chết, Z bị thương tích nhẹ, những người khác không thương tích. Nguyễn Văn Z điều khiển xe mô tô không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không giảm tốc độ hoặc dừng lại khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm, có chướng ngại vật trên đường dẫn đến gây tai nạn làm 01 người chết, đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn Z thực hiện nêu trên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại cũng có một phần lỗi khi sang đường không quan sát điều kiện an toàn, không bật đèn xi nhan báo hiệu chuyển hướng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Căn cứ quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 của Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐTP ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về vật chứng: Xét 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ tai nạn chuyển theo hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận, bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Z phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Z 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Z cho chính quyền Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau: Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn Z kể từ ngày 26/12/2025.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ tai nạn kèm theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc Nguyễn Văn Z phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 2 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- PC 10 Công an TP Hải Phòng;
- PV06, CAHP;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thôn

Phạm Thị Vĩnh

Lương Ngọc Anh

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- PC 10 Công an TP Hải Phòng;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Lương Ngọc Anh**

Căn cứ vào các tình tiết chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

- Nguyễn Văn Hùng là chủ quán karaoke Hoàng Gia đã đồng ý cho Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine trong phòng hát Vip 4 thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng ngày 06/4/2020.

- Bùi Thị Nga, Lê Văn Hiệp, Nguyễn Văn Tuấn cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 1 quán karaoke Hoàng Gia để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người (Huy, Trang). Trong đó, Nga là chủ quán cho phép người khác sử dụng ma túy tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình; cung cấp chất ma túy (cho Huy, Hiệp chất ma túy MDMA để sử dụng; mua ma túy Ketamine của Dũng cho cả nhóm sử dụng); bố trí nhân viên phục vụ, sử dụng ma túy cùng Hiệp, Huy. Hiệp là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy tại quán của Nga, cung cấp chất ma túy (Ketamine, phát MDMA của Nga đưa cho mọi người), rủ Huy sử dụng ma túy; trực tiếp đảo, xào, kẻ ma túy, mời mọi

người trong phòng sử dụng ma túy. Tuấn là người bỏ tiền cho Nga mua ma túy (Ketamine) mời mọi người sử dụng. Huy và Trang là người được thụ hưởng, sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nữ; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 12, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Bùi Văn Biên, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, Nga là con lớn; Họ tên chồng là Bùi Quốc Việt, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 03 con (sinh năm 2004, 2007, 2012).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

2. Họ và tên bị can: Lê Văn Hiệp, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ tên bố: Lê Văn Hòa, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Luyện, sinh năm 1966; gia đình có 02 anh em, Hiệp là con lớn; Họ tên vợ là Hoàng Thị Yên, sinh năm 1993, có 02 con (sinh năm 2016, 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

3. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm: 1982;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng ký thường trú: thôn 1, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ tên bố: Nguyễn Tiến Lùng (sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Bùi Thị Vẻ (sinh năm 1958); gia đình có 03 anh chị em, Tuấn là con lớn nhất; Họ tên vợ là Đỗ Thị Mai, sinh năm 1979, có 02 con (sinh năm 2006, 2008).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 142/2016/HSST ngày 05/09/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 05/9/2018. Thi hành xong án phí dân sự 20/4/2017 (đã xóa án).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Văn Hùng đã phạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị can Lê Văn Hiệp đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị can Nguyễn Văn Tuấn đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

Điều 256 Bộ luật quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

d) Đối với 02 người trở lên;”

Các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (*Người phạm tội thành khẩn khai báo*) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Đối với Nguyễn Tự Huy có hành vi nhờ Nga mua ma túy (thuốc lắc) hộ để sử dụng cùng Hiệp tại quán của Nga, được Hiệp, Nga, Tuấn cho sử dụng ma túy (MDMA, Ketamine). Quá trình điều tra chứng minh, Huy và Hiệp chỉ bàn bạc, rủ

nhau đi hát karaoke có nhân viên nữ phục vụ. Việc Huy nhận tiền Hiệp đưa (1.500.000 đồng) để chi trả hát và thuê nhân viên. Huy không được Hiệp, Nga, Tuấn bàn bạc việc tổ chức sử dụng ma túy. Huy được Nga cho MDMA, Hiệp và Tuấn cho Ketamine sử dụng không mất tiền. Hiện, Huy vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Triệu Thị Trang là nhân viên của quán karaoke, được Nga phân công vào phòng Vip 1 phục vụ Huy, Hiệp hát karaoke. Trang đi cùng Hiệp về nhà nhưng không biết Hiệp lấy ma túy để sử dụng tại quán. Trang lau khô đĩa và cuốn tẩu, soi đèn cho Hiệp đảo, xào ma túy và bê đĩa ma túy đi mời mọi người sử dụng theo yêu cầu của Hiệp. Quá trình điều tra chứng minh, Trang không được bàn bạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Trang thực hiện các hành vi có dấu hiệu giúp sức cho Hiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là theo yêu cầu của Hiệp để nhận tiền công. Tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của Trang gây ra không đáng kể. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được ý thức chủ quan của Trang đồng phạm với Hiệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh cùng nhau góp tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Kết quả điều tra chứng minh việc Đạt, Thịnh chỉ tổ chức cho nhau sử dụng ma túy, các nhân viên phục vụ (Linh, Phượng, Thu) không sử dụng ma túy cùng Đạt, Thịnh nên hành vi của Thịnh và Đạt không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Tự Huy, Triệu Thị Trang, Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính.

Đối với Sầm Thị Phượng và Đặng Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó với bạn. Quá trình điều tra xác định, Thu và Phượng không nhớ địa điểm, thời gian sử dụng nên Công an đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi để quán hát hoạt động quá giờ, kinh doanh dịch vụ giải trí không cần thiết trong giai đoạn dịch Covid đang bùng phát của Nguyễn Văn Hùng đã bị UBND huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính.

Đối với đối tượng Dũng là người đã bán ma túy cho Nga, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra làm rõ, xử lý sau.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân